**ĐỀ CƯƠNG ĐỊA LÍ LỚP 9 CUỐI KÌ 2**

**Phần I : Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Vùng biển đặc qyền kinh tế của nước ta rộng bao nhiêu hải lí

* A. 212 hải lí tính từ giới hạn ngoài của lãnh hải
* B. 200 hải lí tính từ đường cơ sở
* C. 200 hải lí tính từ đường bở biển
* D. 212 hải lí tính từ đường bở biển

**Câu 2:** Vùng biển nước ta được cấu thành từ các bộ phận:

* A. 2 bộ phận
* B. 3 bộ phận
* C. 4 bộ phận
* D.  5 bộ phận.

**Câu 3:** Đảo lớn nhất Việt Nam là:

* A. Phú Quý
* B. Phú Quốc
* C. Cát Bà
* D.  Côn Đảo.

**Câu 4:** Nguyên nhân cơ bản của việc đánh bắt ven bờ là:

* A. Biển nhiều thiên tai
* B. Cá chủ yếu ở ven bờ
* C. Tàu thuyền nhỏ
* D.  Chính sách.

**Câu 5:** Loại hình du lịch biển đang đươc khai thác nhiều nhất ở nước ta hiện nay là:

* A. Lặn biển
* B. Ẩm thực
* C. Tắm biển
* D.  Lướt ván.

**Câu 6:** Bờ biển nước ta kéo dài khoảng 3260 km từ:

* A. Móng Cái đến Vũng Tàu
* B. Vũng Tàu đến Mũi Cà Mau
* C. Mũi Cà Mau đến Hà Tiên
* D.  Móng Cái đến Hà Tiên.

**Câu 7:** Chiều dài đường bờ biển và diện tích vùng biển của nước ta tương ứng là

* A. 3 160 km và khoảng 0,5 triệu km2
* B. 3. 260km và khoảng 1 triệu km2
* C. 3. 460 km và khoảng 2 triệu km2
* D. 2. 360 km và khoảng 1,0 triệu km2

**Câu 8:** Hệ thống đảo ven bờ nước ta phân bố tập trung nhất ở vùng biển thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

* A. Thanh Hóa, Đà Nẵng, Bình Định, Cà Mau
* B. Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Thuận, Sóc Trăng
* C. Thái Bình, Phú Yên, Ninh Thuận, Bạc Liêu
* D. Quảng Ninh, Hải Phòng, Khánh Hòa, Kiên Giang

**Câu 9:** Đi từ đất liền ra đến ranh giới vùng biển quốc tế, các bộ phận của vùng biển nước ta lần lượt là

* A. lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, đặc quyền kinh tế
* B. tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, đặc quyền kinh tế, nội thủy
* C. nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, đặc quyền kinh tế
* D. đặc quyền kinh tế, nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải

**Câu 10:** Một trong những hoạt động đang được ưu tiên của ngành thủy sản nước ta hiện nay là

* A. phát triển khai thác hải sản xa bờ
* B. tập trung khai thác hải sản ven bờ
* C. đầu tư đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.
* D. hình thành các cảng cá dọc bờ biển

**Câu 11:** Du lịch biển của nước ta hiện nay mới chỉ chủ yếu tập trung khai thác hoạt động

* A. thể thao trên biển
* B. tắm biển
* C. lặn biển
* D. khám phá các đảo

**Câu 12:** Nước ta có bao nhiêu hòn đảo:

* A. 2000
* B. 3000
* C. 4000
* D. 5000

**Câu 13:** Dọc bờ biển nước ta có:

* A. Dưới 100 bãi tắm
* B. 100 – 110 bãi tắm
* C. 110 – 120 bãi tắm
* D. Trên 120 bãi tắm

**Câu 1:** Ô nhiễm môi trường biển không dẫn đến hậu quả:

* A. làm suy giảm tài nguyên sinh vật biển.
* B. ảnh hưởng xấu đến chất lượng các khu du lịch biển.
* C. tác động đến đời sống của ngư dân.

###### D. Mất một phần tài nguyên nước ngọt.

**Câu 2:** Nghề làm muối của nước ta phát triển mạnh nhất ở vùng ven biển thuộc:

* A. Bắc Bộ
* B. Bắc Trung Bộ
* C. Đồng bằng sông Cửu Long

###### D. Nam Trung Bộ

**Câu 3:** Sau dầu khí, loại khoáng sản được khai thác nhiều nhất hiện nay là:

###### A. Cát thuỷ tinh

* B. Muối
* C. Pha lê
* D. San hô

**Câu 4:** Thứ tự sắp xếp các đảo theo thứ tự từ Bắc vào Nam là:

###### A. Cát Bà, Bạch Long Vĩ, Lý Sơn, Phú Qúy, Côn Đảo.

* B. Côn Đảo, Phú Qúy, Lý Sơn, Bạch Long Vĩ, Cát Bà.
* C. Bạch Long Vĩ, Cát Bà, Lý Sơn, Phú Qúy, Côn Đảo.
* D. Cát Bà, Lý Sơn, Bạch Long Vĩ, Côn Đảo, Phú Qúy.

**Câu 5:** Sau dầu khí, loại khoáng sản được khai thác nhiều nhất hiện nay là:

###### A. Cát thuỷ tinh

* B. Muối
* C. Pha lê
* D.  San hô.

**Câu 6:** Một trong những biện pháp hữu hiệu để bảo vệ môi trường biển là:

* A. Chuyển hướng khai thác
* B. Bảo vệ san hô

###### C. Bảo vệ rừng ngập mặn

* D.  Chống ô nhiễm do dầu khí.

**Câu 7:** Trong quá trình khai thác thuỷ hải sản, không nên đánh bắt ven bờ là do:

* A. Cá nhỏ

###### B. Cạn kiệt nguồn giống

* C. Làm ô nhiễm môi trường
* D.  Ảnh hưởng đến các hoạt động khác.

**Câu 8:** Tỉnh nào sau đây không có cảng biển?

* A. Đà Nẵng

###### B. Cần Thơ

* C. Vũng Tàu
* D. Quy Nhơn

**Câu 9:** Số lượng cảng biển của nước ta hiện nay là hơn:

* A. 100
* B. 110

###### C. 120

* D. 130

**Câu 10:** Những thùng dầu đầu tiên được khai thác ở nước ta vào năm:

* A. 1966
* B. 1976

###### C. 1986

* D. 1996

**Câu 11:** Khoáng sản quan trọng nhất ở vùng thềm lục địa nước ta là:

###### A. Dầu, khí

* B. Dầu, titan
* C. Khí, cát thủy tinh
* D. Cát thủy tinh, muối

**Câu 12:** Khoáng sản vô tận ở biển nước ta là:

* A. Dầu khí
* B. Titan

###### C. Muối

* D. Cát thủy tinh

**Câu 13:** Đâu không phải là phương hướng để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển:

* A. Bảo vệ rừng ngập mặn hiện có.
* B. Bảo vệ và phát triển nguồn thủy sản.
* C. Phòng chống ô nhiễm biển.

###### D. Tiếp tục khai thác khoáng sản biển.

**Phần II: Tự luận**

Câu 1

Nguyên nhân giảm sút và cách bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam?

Câu 2

Nêu vị trí đị lí của tỉnh Quảng Ninh?

Câu 3

Trình bày phân loại các đơn vị hành chính của tỉnh Quảng Ninh hiện nay.

Câu 4

Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam trang 6 và trang 7 .Hãy liệt kê các đảo gần bờ và xa bờ từ Bắc vào Nam.